TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 11-9-2025
V/v tranh chấp về xác định cha - con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Vân

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 196/2025/TLST-HNGĐ ngày 05/8/2025 về việc "tranh chấp về xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: ông Lê Trường C, sinh năm 1979; thường trú: Ấp T, xã A, tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ liên hệ: Dãy nhà trọ bà Nguyễn Thị C1, tổ A, ấp B, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: bà Trần Nguyễn Uyên L, sinh năm 1982; thường trú: B khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Dãy nhà trọ bà Nguyễn Thị C1, tổ A, ấp B, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trì Thanh H, sinh năm 1980; thường trú: 19 Đ, khu phố C, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** *Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Lê Trường C trình bày:* Vào khoảng tháng 02/2017, ông Lê Trường C và bà Trần Nguyễn Uyên L chung sống với nhau như vợ chồng, vì bà L nói đã ly hôn với ông Trì Thanh H. Đến khoảng cuối năm 2018, bà L mang thai và sinh ra cháu Lê Gia M. Quá trình nuôi dưỡng, ông C có đưa cháu M đi làm xét nghiệm xét nghiệm AND để xác định quan hệ cha - con. Theo Kết quả xét nghiệm ADN số 250865GH/AND ngày 27/6/2025 do Viện Công nghệ A và phân tích di truyền - Genlab xác định: "LÊ TRƯỜNG CHINH có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến LÊ GIA M, độ tin cậy > 99,9999%.". Ông C xác định cháu M là con ruột của mình nhưng hiện tại chưa thể làm thủ tục khai sinh cho cháu, do đó ông C yêu cầu Tòa án xác định ông Lê Trường C là cha đẻ của cháu Lê Gia M, sinh ngày 04/02/2018.

***** *Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Trần Nguyễn Uyên L trình bày:* Bà Trần Nguyễn Uyên L xác định, bà và ông Trì Thanh H kết hôn hợp pháp vào năm 2004 theo

Trích lục kết hôn số 1274/2023/TLKH-BS ngày 27/7/2023 của Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương nhưng đã ly hôn vào năm 2008. Từ tháng 02/2017, bà chung sống như vợ chồng với ông Lê Trường C, đến ngày 04/02/2018 thì bà sinh ra cháu Lê Gia M, cháu M là con chung của bà với ông C. Hiện tại, bà với ông C chưa đăng ký kết hôn nên bà chưa thể làm giấy khai sinh cho cháu M vì thiếu thủ tục pháp lý. Nay, ông T có đơn khởi kiện yêu cầu Toà án xác định cháu Lê Gia M, sinh ngày 04/02/2018 là con đẻ của ông Lê Trường C thì bà đồng ý.

** Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trì Thanh H trình bày:* Đề nghị Toà án giải quyết theo quy định pháp luật, ông H không có yêu cầu gì khác.

** Tại phiên toà sơ thẩm, các đương sự có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, đồng thời giữ nguyên ý kiến trình bày trong quá trình tố tụng.*

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Lê Trường C khởi kiện tranh chấp về xác định cha cho con đối với bà Trần Nguyễn Uyên L. Bà L hiện đang cư trú tại B khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ các Điều: 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự có yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà H1 và ông T1 theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.

[2] Về nội dung: Bà Trần Nguyễn Uyên L và ông Trì Thanh H đã ly hôn tại Bản án số 25/2008/HNGĐ-ST ngày 12/9/2008 của TAND huyện Thuận An (nay là TAND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh). Quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Trường C và bà Trần Nguyễn Uyên L thống nhất xác định là sau khi bà L và ông Hải ly H2 thì đến khoảng tháng 02/2017, bà L và C sống chung với nhau như vợ chồng và có một con chung cháu Lê Gia M, sinh ngày 04/02/2018, việc này phù hợp với Kết quả xét nghiệm ADN số 250865GH/AND ngày 27/6/2025 do Viện Công nghệ A và phân tích di truyền - G kết luận: "LÊ TRƯỜNG CHINH có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Lê Gia M, độ tin cậy > 99,9999%.". Hiện tại, bà L và ông C vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tại Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình quy định về xác định cha, mẹ như sau: *"1. Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng. Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân. Con sinh ra trước ngày đăng ký kết hôn và được cha mẹ thừa nhận là con chung của vợ chồng…."*. Như vậy, cháu Lê Gia M được sinh ra sau thời

điểm bà L và ông Hải ly H2 là gần 10 năm (ly hôn ngày 12/9/2008, cháu M sinh ngày 04/02/2018). Đối chiếu với quy định của pháp luật nêu trên, thì ông C và bà L đều thừa nhận cháu Lê Gia M là con chung của mình. Từ những phân tích nêu trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 227 và các Điều: 28, 37, 39, 147, 227, 228, 238, 266, 271, 273, 316, 317, 320 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều: 88, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Trường C đối với bà Trần Nguyễn Uyên L về xác định cha cho con. Xác định ông Lê Trường C là cha đẻ của người có tên dự kiến Lê Gia M, sinh ngày 04/02/2018 theo Giấy chứng sinh ngày 05/9/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B.

2. Ông Lê Trường C, bà Trần Nguyễn Uyên L có trách nhiệm đăng ký khai sinh cho cháu Lê Gia M theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lê Trường C phải chịu 150.000 (một năm trăm mươi nghìn) đồng, được trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006564, ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho ông Lê Trường C 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí còn lại.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 16 - TP. Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Thị Thu Vân